

VAI TRÒ CỦA NƯỚC ĐỨC THỨ BA TRONG QUÁ TRÌNH THỐNG NHẤT NHỮNG NĂM 1848-1871

Nguyễn Mậu Hùng

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

Ngày nhận bài: 16/7/2018; ngày hoàn thành phản biện: 20/8/2018; ngày duyệt đăng: 10/12/2018

TÓM TẮT

Nước Đức thứ ba là một tập hợp của các lực lượng chính trị tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX bên cạnh cuộc đua song mã giữa Áo và Phổ. Thoạt đầu, người ta dùng khái niệm này chủ yếu để chỉ các nhà nước yếu thế trong Liên bang Đức 1815-1866. Tuy nhiên, khái niệm này sau đó cũng được dùng để chỉ các lực lượng cách mạng theo khuynh hướng giai cấp, phi chính phủ, và liên quốc gia ở nước Đức giữa thế kỷ XIX. Sự ra đời của các lực lượng thứ ba trong tiến trình thống nhất nước Đức 1848-1871 không chỉ nói lên nhu cầu liên minh, hợp tác, và thống nhất của các nhà nước nói tiếng Đức đương thời, mà còn cho thấy một thực tế rằng chia rẽ và phân quyền gắn liền với yếu đuối và mâu thuẫn. Mặc dù vậy, nước Đức thứ ba chưa bao giờ là một thách thức thực sự đối với cả Áo lẫn Phổ trong cuộc đua cho vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức giữa thế kỷ XIX.

Từ khoá: cuộc đua song mã, khuynh hướng giai cấp, Liên bang Đức 1815-1866, Nước Đức thứ ba, thế giới nói tiếng Đức.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nước Đức thứ ba là một khái niệm có thể nói tương đối linh động. Ban đầu, nó được dùng để chỉ các nhà nước tầm trung và nhỏ yếu trong Liên bang Đức 1815-1866 như một lực lượng chính trị làm đối trọng với hai lực lượng quá lớn so với các nước đơn lẻ còn lại là Áo và Phổ. Chỉ có một tập hợp của các nhà nước như thế mới có khả năng hạn chế phần nào tầm ảnh hưởng của hai cường quốc châu Âu của thế giới nói tiếng Đức. Tuy nhiên, khái niệm này cũng được dùng để chỉ các lực lượng cách mạng tham gia vào vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX, nhưng không thuộc bất cứ một nhà nước nào cụ thể. Đó chính là các lực lượng cách mạng mang tính giai cấp và quốc tế hơn là tính dân tộc, vương triều, và nhà nước trong tiến trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX. Trong khuôn khổ của bài này, khái niệm nước Đức thứ ba được dùng

với hai ý nghĩa như vậy trong so sánh với Vương quốc Phổ trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871.

2. NƯỚC ĐỨC THỨ BA TRONG QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ NƯỚC ĐỨC THẾ KỶ XIX

2.1. Các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866

Khái niệm nước Đức thứ ba xuất hiện chủ yếu trong thời kỳ sau Hiệp ước Viên năm 1815 trong các cuộc thảo luận của Nghị viện liên bang tại Frankfurt nằm dưới sự lãnh đạo của Bayern với sự tham gia nhiệt tình của Württemberg và Sachsen nhằm hạn chế sự phụ thuộc của thế giới nói tiếng Đức vào các quyết định của Áo và Phổ đồng thời tránh việc bị hai nước này liên kết với nhau để sử dụng Liên bang Đức 1815-1866 như một công cụ thao túng và can thiệp vào công việc nội bộ của các nước còn lại. Mục đích chính của nước Đức thứ ba là tìm kiếm một sự độc lập và tự chủ nhất định trong các mối quan hệ quốc tế cho chính mình. Kế hoạch này của Bayern gặp phải sự phản ứng quyết liệt của cả Áo và Phổ trong cuộc cạnh tranh lôi kéo các thành viên còn lại đứng về phía mình để củng cố quyền lực của các thế lực chính trị trong Liên bang Đức 1815-1866.

Tuy vậy, có điểm cần lưu ý thêm trong vấn đề nước Đức thứ ba. Đó chính là thái độ của các nước trung bình và nhỏ yếu¹ trong Liên bang Đức 1815-1866 đối với nước Đức thứ ba. Các nước trung bình rõ ràng không đủ khả năng để có thể đảm đương chức năng và nhiệm vụ lãnh đạo quá trình thống nhất nước Đức như Phổ và Áo. Họ cũng không ở vào cái thế phải tìm kiếm sự bảo vệ của Áo và Phổ trong mọi hoàn cảnh. Chính vì thế, mục tiêu của họ là tìm kiếm thêm đồng minh để củng cố vị trí của mình và thiết lập các liên minh kinh tế. Cùng lúc đó, các nhà nước nhỏ lại tham gia vào Liên bang Đức 1815-1866 để tìm kiếm sự bảo hộ cho chính mình hơn là một sự khẳng định uy quyền thực tế khiêm tốn đối với bên ngoài. Một sự che chở của Áo và

¹ Vị thế của các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866 được thể hiện trong trật tự của các vương triều phong kiến. Nhà Habsburg của Đế chế Áo (Kaisertum) là vương triều số một trong thế giới nói tiếng Đức. Thứ hai là các gia đình đang nắm quyền ở các vương triều phong kiến của năm vương quốc (Königreiche) cùng hạng, nhưng hùng mạnh nhất là nhà Hohenzollern của Phổ, rồi đến Bayern, Hannover, Sachsen, và Württemberg. Theo sau trật tự này là một đại quốc ở giữa bậc vương quốc và đại công quốc, tên là Hessen-Kassel (Kurfürstentum). Đứng đằng sau các trật tự này là các Đại công quốc (Großherzogtümer): Baden, Hessen-Darmstadt, Luxemburg (Limburg), Mecklenburg-Schwerin, Mecklenburg-Strelitz, Sachsen-Weimar-Eisenach, Oldenburg. Đứng kế tiếp trong hàng ngũ này là các Công quốc (Herzogtümer): Anhalt-Dessau, Anhalt-Köthen, Anhalt-Bernburg, Nassau, Braunschweig, Lauenburg, Holstein, Sachsen-Gotha, Sachsen-Coburg, Sachsen-Meiningen, Sachsen-Hildburghausen, Limburg (Luxemburg). Nhỏ nhất là các nhà nước tạm gọi là Tiểu quốc (Fürstentümer): Hohenzollern-Hechingen, Hohenzollern-Sigmaringen, Lichtenstein, Lippe, Reuß älterer Linie, Reuß jüngerer Linie, Schwarzburg-Rudolstadt, Schwarzburg-Sondershausen, Waldeck, Hessen-Homburg (1817). Ngoài ra còn có bốn thành phố tự do (Freie Städte): Hamburg, Frankfurt, Lübeck, Bremen.

Phổ, chính vì thế, là một lựa chọn ưa thích của các nhà nước này hơn là một liên minh lỏng lẻo của các nước không đủ sức để làm nên cái gì cả. Phần lớn các nhà nước thành viên của nước Đức thứ ba, vì thế, lựa chọn phương án tìm kiếm các mối quan hệ song phương với Áo hoặc Phổ hoặc cả hai, hơn là một phương án thứ ba đơn thuần dựa hẳn, hoặc chỉ dựa vào Bayern nhưng không loại trừ khả năng này.

Xét về bản chất, nước Đức thứ ba đơn thuần chỉ là một liên minh chính trị để tìm cách hạn chế sự can thiệp của Áo và Phổ, cũng như cân bằng quyền lực giữa các thành viên trong Liên bang Đức 1815-1866 trước các áp lực ngày càng gia tăng của hai thế lực lớn, hơn là một kế hoạch thống nhất nước Đức có tính khả thi cao. Một liên minh hoàn toàn độc lập làm đối trọng với Áo và Phổ không phải là một lựa chọn đúng đắn của các thành viên của nước Đức thứ ba trong mối quan hệ với hai cường quốc châu Âu của thế giới nói tiếng Đức. Một kế hoạch như vậy rõ ràng là không thực tế trên tất cả các phương diện, vì một nước Đức thống nhất của cả Áo và Phổ chưa chắc đã đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tất cả các cộng đồng nói tiếng Đức ở Trung Âu lúc bấy giờ, một nước Đức của chỉ những nhà nước nhỏ yếu thực tế không đủ để làm công cụ cho các cường quốc châu Âu. Ví dụ, năm 1864, Phổ có cả thảy 222.029 người phục vụ trong quân đội, chiếm tỷ lệ 1,2% dân số, nhưng Hanover chỉ có 26.758 quân, Hessen-Kassel 12.856, Nassau 5495, Frankfurt am Main 895 quân [3, tr. 3]. Một thực lực như vậy rõ ràng không đủ khả năng để buộc cả Áo và Phổ phải ngồi chiếu dưới trong một nước Đức thống nhất không phải do họ làm chủ. Nước Đức thứ ba, chính vì thế, đơn thuần chỉ là một giải pháp chính trị tạm thời hơn là một kế hoạch thống nhất nước Đức lâu dài có tiềm lực thực tế và mang tính khả thi cao.

Nước Đức thứ ba chính vì vậy là một liên minh chính trị mang tính tình thế của các thành viên yếu thế trong Liên bang Đức 1815-1866 để đối phó với các áp lực ngày càng gia tăng của Áo và Phổ hơn là một mô hình hay phương thức tổ chức cộng đồng có khả năng thay thế thể chế hiện tồn. Điều này là hoàn toàn không thể, vì một mặt nó sẽ không giải quyết được vấn đề cơ bản nhất của các cộng đồng nói tiếng Đức ở Trung Âu giữa thế kỷ XIX. Phần lớn các thành viên của nước Đức thứ ba tham gia vào Liên bang Đức 1815-1866 do Áo và Phổ đứng đầu nhằm tránh và giảm thiểu các nguy cơ nhòem ngó của các thế lực bên ngoài. Một liên bang Đức hùng mạnh với sự tham gia của cả hai cường quốc châu Âu của thế giới nói tiếng Đức là Áo và Phổ vẫn chưa thể đảm bảo chắc chắn cho các thành viên của nước Đức thứ ba loại bỏ hoàn toàn các thách thức và nguy cơ đe dọa đến từ bên ngoài. Một tập hợp của các nước yếu thế rõ ràng không đủ để làm bất cứ vấn đề gì lớn lao ngoài một sự đối trọng nhất thời với Áo và Phổ.

Tuy vậy, về bản chất đây vẫn là một tập hợp của các nhà nước độc lập và có chủ quyền riêng. Điều này có nghĩa là họ tồn tại trong sự độc lập với nhau, với một hệ thống chính quyền, pháp luật, quân đội, cảnh sát, hành chính, tiền tệ, và thị trường riêng. Nếu có một sứ mệnh chung, đó chỉ là tập hợp của một đội quân ô hợp cho các

mục tiêu và nhiệm vụ liên bang. Nhưng nếu nhìn kỹ, chúng ta sẽ thấy điều đó cũng chưa thể làm được ngay một cách dễ dàng đối với Liên bang Đức 1815-1866 dưới sự lãnh đạo chặt chẽ hơn nhiều của cả Áo và Phổ. Nếu có bất cứ vấn đề gì liên quan đến an ninh và chủ quyền của các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866, quân đội Áo, Phổ, hoặc trong một số trường hợp là của Bayern và chỉ trong những trường hợp cực kỳ đặc biệt và nguy cấp mới cử quân đội các nước khác, làm nhiệm vụ chung hơn là một đội quân tổng hợp của tất cả các nhà nước nói tiếng Đức. Các đội quân này của Áo và Phổ tuy làm nhiệm vụ độc lập với nhau nhưng thông thường được gọi là quân đội liên bang và trên danh nghĩa liên bang. Một đội quân tương tự như vậy cho nước Đức thứ ba, chính vì thế, là điều gần như không tưởng và trong thực tế cũng chưa bao giờ tồn tại một đạo quân như thế. Một khi vấn đề cơ bản nhất của nước Đức thứ ba hoặc thậm chí là của cả Liên bang Đức 1815-1866 không thể giải quyết được, rất khó để nói đến các khía cạnh khác trong khả năng trở thành một mô hình phát triển của một nhà nước Đức thống nhất riêng rẽ không có sự tham gia của Áo và Phổ dành cho các vương triều của nước Đức thứ ba.

Vấn đề đầu tiên là thủ đô của nước Đức thứ ba chưa bao giờ được đưa ra bàn luận. Nếu Liên bang Đức 1815-1866 chọn Frankfurt am Main làm nơi hội họp của mình, nước Đức thứ ba chưa hề có bất cứ một phương án nào về vị trí trung tâm đầu não của mình. Trong mọi trường hợp, lịch sử đã chứng minh rằng München và Stuttgart là thủ đô của Bayern và Württemberg hơn là trung tâm đầu não của một liên minh chính trị chủ yếu chỉ tồn tại trên giấy tờ và các bài phát biểu. Cùng lúc đó, một sự thống nhất về mặt tiền tệ, luật pháp, hệ thống chính quyền, và thị trường cũng đồng nghĩa với việc xóa bỏ vương quyền của các vương triều phong kiến của nước Đức thứ ba. Đó trong thực tế là vấn đề lớn nhất và câu hỏi khó khăn nhất của vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Chính vì thế, một khi các vương quốc tâm trung như Bayern và Württemberg của nước Đức thứ ba có khả năng làm cho các vương triều phong kiến chịu từ bỏ quyền lực riêng rẽ của mình bằng bất cứ một phương thức nào đó cho một nước Đức thống nhất, thì các cường quốc châu Âu của thế giới nói tiếng Đức là Áo và Phổ cũng có lẽ đã làm được từ rất lâu.

Tuy nhiên, thực tế phải thừa nhận rằng không một thành viên nào của nước Đức thứ ba tỏ ra sẵn sàng cho kế hoạch chấp nhận sự bảo hộ của cả Bayern hoặc Württemberg. Việc từ bỏ vương quyền và trao số phận của mình cho hai nhà nước trong thực tế không phải lúc nào cũng đủ sức để bảo vệ được chính mình là điều không thể [1, tr. 123-158]. Mặc dù những người bạn của Bayern và Württemberg có thể cho rằng suy nghĩ như vậy là thể hiện một sự thiếu tôn trọng đối với các tác giả của nước Đức thứ ba. Mặc dù vậy, thực tế cho thấy cả Bayern và Württemberg mặc dù được xếp vào hạng vương quốc ngang hàng với Phổ và chỉ sau có duy nhất Đế chế Áo, nhưng thực lực của cả Bayern và Württemberg lại vô cùng khiêm tốn trong so sánh với Phổ. Bản thân Phổ đang chiến đấu hết mình cho vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức

trước sự ngăn cản của Áo, việc Bayern và Württemberg muốn chen chân vào kế hoạch này có vẻ như là một ý tưởng rất thiếu thực tế đối với các bên tham gia và có phần mạo hiểm đối với ngay cả hai vương quốc tâm trung này.

Chính vì thế, năm 1848, khi cuộc cách mạng bùng phát ở nước Pháp và lan ra khắp châu Âu, Vương triều Phổ lại đứng trước các thách thức mang tính giai cấp dữ dội. Tuy nhiên, cuối cùng các thách thức ấy chỉ đủ để giúp cho Phổ có cơ hội kiểm nghiệm thực lực quân sự của mình mà thôi. Điều đó cho phép Phổ, chủ động bày tỏ mong muốn thử sức với vấn đề nước Đức bằng một cuộc xung đột quân sự với Đan Mạch ở biên giới phía Bắc ngay trong những ngày Cách mạng 1848-1849 nước sôi lửa bỏng. Một mình Đan Mạch có vẻ không thể ngăn cản được âm mưu của Phổ trong đó có sự ủng hộ nhiệt thành của giới tư sản trong Quốc hội Quốc gia Frankfurt và cả các nhà nước bậc trung và nhược tiểu khác trong Liên bang Đức 1815-1866. Tuy nhiên, phản ứng dữ dội của Anh và va chạm thời của Nga đã làm cho tham vọng của Phổ phải tạm hoãn lại hơn một thập kỷ sau.

Năm 1864, từng bước một, các nhà nước bậc trung và nhỏ của người Đức cũng lần lượt nghiêng về phương án của Phổ trong cuộc xung đột với Đan Mạch. Đến năm 1866, nhóm các nước có quy mô trung bình, được gọi là các nhà nước bậc trung (Mittelstaaten) trong Quốc hội liên bang, gồm: Vương quốc Bayern, Württemberg, các Đại Công quốc Baden và Hessen-Darmstadt, các Công quốc Sachsen-Weimar, Sachsen-Meiningen, Sachsen-Coburg và Nassau (nước Đức thứ ba), lại ủng hộ giải pháp triệt để giải ngũ quân đội trong toàn Liên bang Đức 1815-1866 để phản đối cuộc chiến tranh của người Đức, nhưng đến năm 1870, các quốc gia này đã bị buộc phải đứng vào một liên quân với Phổ trong cuộc chiến chống lại các thách thức chung đến từ bên ngoài. Với sự vận dụng thành thạo các tình huống của nền chính trị châu Âu đương thời, Bismarck đã tạo ra một bối cảnh mà Pháp sẽ đóng vai trò của kẻ xâm lược trong các vấn đề của người Đức, trong khi Phổ sẽ đóng vai trò bảo vệ quyền các quyền tự do của người Đức [2, tr. 5-58].

Thực tế ấy cho thấy, tất cả các quốc gia bậc trung trở xuống cũng như các nhà nước phát triển nhất trong Liên bang Đức 1815-1866 đều là kết quả của các mối quan hệ bang giao hoặc ít nhất cũng chịu ảnh hưởng của nước Pháp ở những mức độ nhất định. Tất cả các nhà nước này trong thực tế đều là những nơi cuối cùng bị rơi vào tay Phổ trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 sau khi đã đụng đầu với người Pháp ở Sedan năm 1870. Phần lớn các nhà nước này đều mong muốn sở hữu một nền độc lập và ổn định để tận hưởng các thành tựu tự do dân chủ của Cách mạng Pháp đã được thiết lập lâu dài trong các cộng đồng cư dân của họ, hơn là nằm dưới sự thống trị mang tính quý tộc phong kiến của vương triều Phổ. Tuy nhiên, số phận của các nhà nước này lúc bấy giờ cũng phụ thuộc mang tính sống còn vào sự thịnh suy của nước Pháp. Bayern, Württemberg, Baden, và Hessen-Darmstadt là những ví dụ tiêu biểu cho quá trình này. Cùng lúc đó, Phổ lại có những mối liên hệ mang tính số phận với vấn đề

nước Đức, không chỉ về phương diện điều kiện địa lý tự nhiên đơn thuần, mà còn về cả các nhân tố lợi ích kinh tế trọng yếu và lâu dài. Chính vì thế, Vương quốc Phổ không những nhận được sự ủng hộ của những người chủ trương tìm kiếm một phương hướng thống nhất nước Đức thực sự, mà còn nhận được sự tin tưởng của nhiều lực lượng chính trị hiện đại có tư tưởng tiến bộ. *Trong hoàn cảnh đó, cơ hội thành công của nước Đức thứ ba trong vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX là gần như không có, vì thực tế chính các nước này cũng không đặt ra và theo đuổi các mục tiêu thống nhất nước Đức một cách cụ thể bằng các con đường và phương thức riêng của chính họ.*

2.2. Các lực lượng cách mạng phi chính phủ

Các lực lượng cách mạng này không thuộc về một nhà nước đơn lẻ nào cả và tất nhiên cũng không thuộc cả Áo lẫn Phổ. Đó là một lực lượng có thể nói mang tính giai cấp và quốc tế lớn nhất của Đức lúc bấy giờ. Có thể có lúc họ đặt nặng vấn đề dân tộc hoặc cách mạng lên hàng đầu, nhưng bản chất của họ là mang tính giai cấp và quốc tế hơn cả. Một trong những đặc điểm lớn nhất của họ là thiếu cơ sở về mặt tổ chức. Họ là một lực lượng đông đảo và nhiệt tình cách mạng, nhưng họ không muốn phụ thuộc vào bất cứ một hệ thống tổ chức nào, vì tất cả các hệ thống tổ chức đó đều ít nhiều xem họ chỉ là công cụ để khai thác và bóc lột hơn là một lực lượng chính trị có giá trị. Chính vì thế, họ là một trong những lực lượng cách mạng hùng hậu và hăng say nhất. Họ ủng hộ một sự thay đổi trong thể chế và phương thức tổ chức cộng đồng, nhưng họ không thuộc một nhà nước cụ thể nào, nên họ cần được tổ chức lại một cách có hệ thống. Đó là cơ sở cho sự ra đời của lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học và các tổ chức chính trị của quần chúng lao khổ.

Mặc dù là các lực lượng mang màu sắc giai cấp và tôn giáo, nhưng họ lại hành động cho mục tiêu dân tộc. Chính vì thế, vai trò của chủ nghĩa dân tộc tự do trong sự phát triển của các nhà nước Đức thế kỷ XIX là một vấn đề đáng quan tâm. Chủ nghĩa dân tộc là chìa khoá để hiểu con người và lịch sử của họ. Truyền thống tiến bộ và chủ nghĩa tự do của Đức đã góp phần không nhỏ vào quá trình hình thành nhà nước dân tộc Đức thế kỷ XIX. Chủ nghĩa dân tộc tiến bộ mang bản sắc dân tộc của người Đức và tầm quan trọng của nó đối với quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX không thể bị làm lu mờ bởi chủ nghĩa dân tộc thông thường. Chủ nghĩa dân tộc Đức bắt đầu khi Napoléon Bonaparte thống nhất các lãnh địa của người Đức lại thành các nhà nước thống nhất lớn hơn [5, tr. 901-903].

Khả năng thành công bằng con đường dân tộc trong vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX còn phụ thuộc vào các mối quan hệ quốc tế của cả ba phương án nêu trên. Áo có một tiếng nói có trọng lượng nhất trong các vấn đề quốc tế đương thời, nhưng nếu Áo muốn làm chủ toàn bộ Trung Âu bằng một nước Đức thống nhất chắc chắn sẽ nhận được sự ưu ái cô lập của các cường quốc châu Âu. Các nhà nước thành viên thuộc nước Đức thứ ba chỉ muốn tranh thủ các mối quan hệ quốc tế để duy trì sự tồn tại

riêng lẻ của quốc gia mình, hơn là để chống lại các nhà nước khác và đặc biệt là hoàn thành sứ mệnh thống nhất nước Đức, 1848-1871 dưới sự kiểm soát của bất cứ một thế lực chính trị cụ thể nào. Đơn giản điều đó đồng nghĩa với sự biến mất hoàn toàn của các quyền lực chính trị và chủ quyền nhà nước mà họ đang có. Trong vấn đề này, Phổ có lẽ nhận được nhiều tín nhiệm và ủng hộ của các cư dân nói tiếng Đức hơn Áo. Nhưng điều đó không có tính chất quyết định hoàn toàn, mà vấn đề phải được và chỉ có thể được giải quyết bằng sắt và máu² trong hoàn cảnh đặc biệt này.

Phương án giải quyết vấn đề nước Đức của cả ba lực lượng này cũng là một nhân tố có tính quyết định đến khả năng thành công của các bên tham gia. Áo tuy ưu tiên các biện pháp hòa bình thông qua công cụ chính trị là Liên bang Đức 1815-1866 do chính họ điều hành, nhưng đó cũng chính là công cụ chính trị duy nhất của kẻ thống trị và kẻ nắm quyền. Tuy nhiên, sự thống trị của Áo đang gặp phải nhiều thử thách hơn bao giờ hết bởi cường độ phản ứng của các lực lượng cách mạng ngày càng gia tăng [4, tr. 118-119]. Phổ có vẻ không hài lòng với các biện pháp hòa bình truyền thống mà cần có sự chuẩn bị cho một giải pháp mang tính sống còn giữa các bên tham gia. Đó là lý do tại sao Phổ vừa chủ trương phát triển kinh tế một cách mạnh mẽ, vừa tìm cách tăng cường các mối liên hệ kinh tế giữa các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866, vừa chuẩn bị các lực lượng quân sự thiết yếu cho một cuộc chiến lâu dài với nhiều địch thủ khác nhau mà họ biết trước là không thể tránh khỏi trên con đường thống nhất nước Đức 1848 – 1871.

Trong liên hệ với vấn đề giai cấp, nước Đức thứ ba là một phương án hoàn toàn mang tính vương triều của các nhà nước bậc trung và nhỏ yếu nằm ở phía Nam nước Đức. Tiêu biểu nhất trong số này chính là vương quốc Bayern và Württemberg. Ở vị trí của mình, cả hai vương quốc này mặc dù mang danh hiệu chẳng thua kém gì Phổ và Anh, nhưng thực lực thực tế chỉ đủ để nói về một sự tồn tại độc lập của riêng mình, mà không có khả năng che chở và bảo vệ các đồng minh yếu thế hơn trong trường hợp bị dồn vào chân tường. Ví dụ, sau các cuộc chiến tranh năm 1866, Phổ mở rộng thêm 1.306,03 dặm vuông với 4.273.096 người. Điều này làm cho lãnh thổ của Phổ tăng lên thành 6.392,78 dặm vuông với 23.577.939 người [3, tr. 1]. Nếu tính cả các vùng lãnh thổ và cư dân của Phổ ngoài Liên bang Bắc Đức 1866 – 1871, Phổ có tất cả 7.540,78 dặm vuông với 29.220.862 người. Tất cả năm nước miền Nam không thuộc Liên bang Bắc Đức có tất cả 2.094,96 dặm vuông với 8.524.460 người [1, tr. 2].

Chính vì thế, các nhà nước thành viên của nước Đức thứ ba muốn liên kết chặt chẽ hơn thành một mặt trận thống nhất dân tộc để đảm bảo có một tiếng nói có trọng lượng hơn và qua đó tạo ra một lá chắn tâm lý vững chãi hơn đối với nền trung lập mong manh của chính mình mà thôi. Điều đó có nghĩa là nước Đức thứ ba gần như

² Ý của Otto von Bismarck (1815-1898) trong bài phát biểu “Blut und Eisen” ngày 30 tháng 9 năm 1862 trước tiểu ban ngân sách của Hạ viện Phổ.

không có khả năng tạo thành một sức mạnh tổng hợp bền chặt để áp đặt lối chơi với các đối thủ lớn khác trong vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Nước Đức thứ ba chính vì thế chưa bao giờ là một phương án đích thực đối với các lực lượng mang tính giai cấp. Mặc dù vậy, các quốc gia Nam Đức chính là nơi bùng phát của các phương án cách mạng mang màu sắc giai cấp đầu tiên trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX.

Trong tiến trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX, khi nhìn vào các diễn biến lịch sử trước năm 1848, người ta có cảm giác Áo và Phổ chỉ chăm chú vào cuộc đua tranh giành vị trí lãnh đạo của thế giới nói tiếng Đức mà thôi, vì đó cũng chính là vấn đề tiểu Đức của Phổ hay đại Đức của Áo. Tuy nhiên, nếu xem xét một cách cụ thể, Áo chưa bao giờ tự mình đặt ra mục tiêu đại Đức do Áo chủ trì, trong lúc Phổ cố gắng tìm kiếm một phương án thống nhất nước Đức do chính họ cầm đầu và trong phương án đó chắc chắn không có sự tham gia của Áo, đặc biệt là trên cương vị lãnh đạo. Cả hai nước xét về nguồn gốc đều không phải là tác giả của phương án tiểu Đức và đại Đức. Trong thực tế, đó là phương thức và mô hình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX của giai cấp tư sản với sự tham gia của hai nước này. Điều đó một lần nữa khẳng định rằng giai cấp tư sản Đức giữa thế kỷ XIX ít nhất không tự tin lắm với thực lực thực tế và khả năng hành động của chính mình, cũng như các phương án giải quyết vấn đề nước Đức do chính họ đưa ra. Họ buộc phải dựa vào một thế lực nhất định nào đó có quyền và có cả sức mạnh vũ trang để giải quyết vấn đề trong hoàn cảnh con đường pháp lý hoà bình không phải lúc nào cũng có thể phát huy tác dụng.

Trái với giai cấp tư sản, trong phương án của những người vô sản không có chỗ cho các vương triều phong kiến. Vì thế, cả Áo, Phổ, hay các nhà nước thành viên còn lại của nước Đức thứ ba đều không hiện diện trong chương trình hành động cách mạng của quần chúng lao khổ. Điều này hoàn toàn trái ngược với kế hoạch của giai cấp quý tộc phong kiến, vì đối với họ sự tồn tại của chính họ cũng như của các vương triều phong kiến đồng minh là yếu tố đầu tiên đảm bảo cho sự thống nhất của nước Đức theo con đường của họ. Một nước Đức thống nhất không nằm dưới quyền thống trị của giai cấp quý tộc phong kiến là không thể chấp nhận được đối với cả đế chế Áo và Vương quốc Phổ của giới quý tộc phong kiến. Tuy nhiên, vấn đề của nước Đức giữa thế kỷ XIX là một nước không thể có hai vua. Chính vì thế, một cuộc đụng đầu giữa hai thế lực cùng theo đuổi một mục đích là một quá khứ đau thương cần rũ bỏ nhưng không thể tránh khỏi trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871.

Như vậy, trong ba lực lượng dân tộc có khả năng giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX, có một khả năng đến từ nước Đức thứ ba bên cạnh khả năng của Áo và Vương quốc Phổ. Thế nhưng, trong khi Áo chủ trương tìm mọi cách có thể để duy trì trật tự hiện tồn do họ đang làm chủ, nước Đức thứ ba tỏ ra quá yếu đuối và manh mún để có thể đảm đương một sứ mệnh thiêng liêng và hoàn thành một nhiệm vụ phức tạp đến như vậy. Trong bối cảnh đó, con đường duy nhất cho vấn đề nước Đức

thế kỷ XIX chỉ còn có thể đến từ Vương quốc Phổ. Khả năng đến từ Vương quốc Phổ xuất phát từ hai nhân tố chủ đạo. Về mặt khách quan, các lực lượng tham gia vào vấn đề nước Đức bấy giờ, kể cả ủng hộ lẫn phản đối, đều tùy từng mức độ chủ quan hay khách quan nhất định đặt trọng trách này vào vai của Vương quốc Phổ bằng nhiều hình thức trực tiếp hay gián tiếp khác nhau. Từ đó, Phổ được ngấm ngấm mặc định một chức trách và nhiệm vụ thiêng liêng cùng một vai trò cao quý mang tầm thế kỷ của cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu. Về mặt chủ quan, vương triều Phổ và kể cả phần lớn chính giới Phổ đặc biệt là giới quý tộc phong kiến cũng không chỉ mong muốn đơn thuần mà còn đặt ra mục tiêu phải giải quyết vấn đề nước Đức theo cách của Phổ cho bằng được.

3. KẾT LUẬN

Tóm lại, nước Đức thứ ba là một phương thức đối phó với nguy cơ Phổ hóa và Áo hóa các vấn đề nước Đức của nhóm các thành viên hàng trung và nhỏ yếu của Liên bang Đức 1815-1866. Nó không bao giờ và không thể là một phương án giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX trên bất cứ phương diện nào, vì nó không đáp ứng được nhu cầu phát triển thực tế cũng như đủ khả năng thuyết phục được các bên có quan tâm. Cùng lúc đó, khả năng nước Đức thứ ba hoàn thành quá trình thống nhất trước sau đó mở rộng quá trình này ra cho cả Áo và Phổ là điều không tưởng. Còn khả năng nước Đức thứ ba của Bayern và Württemberg đảm nhận vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức trong quá trình thống nhất nước Đức trước mũi giáo của Áo và Phổ rất khó thực hiện. Chính vì thế, nước Đức thứ ba là một thủ thuật liên minh chính trị để tồn tại của các nước bậc trung và nhỏ của Liên bang Đức 1815 – 1866, hơn là một phương án có tính khả thi trong việc giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Mặc dù vậy, nước Đức thứ ba cũng cho thấy sự chia rẽ sâu sắc và mất đoàn kết nghiêm trọng trong thế giới nói tiếng Đức trước ngày thống nhất năm 1871. Vấn đề nước Đức 1815 – 1871 cũng chính là một vấn đề gây chia rẽ và mất đoàn kết của châu Âu đương thời. Giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX vì vậy cũng chính là giải quyết vấn đề chia cắt và xung đột lẫn nhau giữa các thế lực chính trị. Tuy nhiên, tất cả các biện pháp hòa bình đều tỏ ra bất lực cho đến khi sức mạnh quân sự của Phổ ra tay để giải quyết vấn đề thống nhất lãnh thổ, nhưng chưa thể thu phục nhân tâm hoàn toàn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ashton, Bodie Alexander (2014), *The Kingdom of Württemberg and the Making of Germany, 1815-1871*, submitted for the postgraduate qualification of Doctor of Philosophy (History), Discipline of History, School of History and Politics, the University of Adelaide.
- [2]. Howard, Michael Eliot (1961), *The Franco-Prussian War: the German invasion of France, 1870-1871*, MacMillan, New York.

Vai trò của nước Đức thứ ba trong quá trình thống nhất những năm 1848-1871

- [3]. Riederstetter, J (1867), *Staat=Almanach für das Königreich Preussen, als Ergänzung Königlichen Preussischen Staats=Kalender auf dem Gebiete der Statistik, der Geographie und der Innern Verwaltung*, Carl Zepmann's Verlag, Berlin.
- [4]. Schüler, Winfried (Hrg.) und Reyer, Herbert (be.) (2010), *Nassauische Parlamentsdebatte*, Band 2, Revolution und Reaktion 1848-1866, Historische Kommission für Nassau, Wiesbaden.
- [5]. Sheehan, James J. (1989), *German History, 1780-1866*, Oxford University Press, Oxford and New York.

THE ROLE OF THE THIRD GERMANY DURING THE UNIFICATION OF 1848 – 1871

Nguyen Mau Hung

University of Sciences, Hue University

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

ABSTRACT

The third Germany was a collection of political forces involved in the German's issues in the nineteenth century aside from the dual competition between Austria and Prussia. At first, the term was mainly used to refer to the unpowerful states of the German Confederation in 1815-1866. However, this concept was later employed to imply the revolutionary movements of the social classes, non-governmental organizations, and international groups to Germany in the middle nineteenth century. The birth of the third forces in the process of German unification not only reflected the increasing demands of cooperation, coalition, and unification of the contemporary German states but also showed that separation and decentralisation together with weakness and conflict. Nevertheless, the third Germany was never a true challenge to both Austria and Prussia in the competition for the leadership of the Germany-speaking world.

Keywords: class tendency, dual competition, Germanyspeaking world, German Confederation 1815-1866, the third Germany.



Nguyễn Mậu Hùng sinh năm 1980 tại Quảng Bình. Năm 2003, ông tốt nghiệp Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Năm 2007, ông tốt nghiệp Thạc sĩ Lịch sử tại Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2003 đến năm 2015, ông là giảng viên Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2009 đến năm 2015, ông là nghiên cứu viên Trường Đại học Goethe-Frankfurt am Main - Cộng hoà Liên bang Đức (DAAD-MOET). Hiện đang là nghiên cứu sinh của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: chính trị quốc tế, lịch sử chính trị nước Đức thế kỷ XIX.